
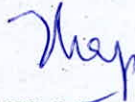




TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG KHOA ĐIỀU DƯỠNG VÀ KỸ THUẬT Y HỌC		Người biên soạn đề (Ký và ghi rõ họ tên)  ThS. Trinh Thị Ngọc Ái
Đề thi:	Đề 1: <input checked="" type="checkbox"/> Đề 2: <input type="checkbox"/>	Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt (Ký và ghi rõ họ tên)  GS.TS. Lê Văn Hiệp
Môn thi:	<b>THI THỰC HÀNH</b> <b>MÔN KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM CƠ BẢN PNX</b>	
Khóa/Lớp:	K26 - XN1,2,3 - Học kỳ: <b>1</b> - Năm học: <b>2020-2021</b>	

### TRẠM 1: KỸ THUẬT SỬ DỤNG KÍNH HIỂN VI



TRẠM	NỘI DUNG	ĐÁP ÁN
1.1	Quan sát lame mẫu huyết học cho trước, tìm quang trường (vật kính x10)	Cán bộ coi thi quan sát thao tác sinh viên, chấm điểm theo bảng kiểm.
1.2	Quan sát lame mẫu ký sinh cho trước, tìm giun/ trứng giun trong quang trường (vật kính x40)	
1.3	Quan sát lame mẫu giải phẫu bệnh cho trước, tìm chính xác quang trường yêu cầu (vật kính x40)	
1.4	Quan sát lame mẫu vi sinh cho trước, tìm quang trường vi sinh (vật kính x100)	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG KHOA ĐIỀU DƯỠNG VÀ KỸ THUẬT Y HỌC		Người biên soạn đề (Ký và ghi rõ họ tên)  ThS. Trinh Thị Ngọc Ái
Đề thi:	Đề 1: <input checked="" type="checkbox"/> Đề 2: <input type="checkbox"/>	Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt (Ký và ghi rõ họ tên)  GS.TS. Lê Văn Hiệp
Môn thi:	<b>THI THỰC HÀNH</b> <b>MÔN KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM CƠ BẢN PXN</b>	
Khóa/Lớp:	K26 - XN1,2,3 - Học kỳ: 1 - Năm học: 2020-2021	

**TRẠM 5: AN TOÀN SINH HỌC PHÒNG XÉT NGHIỆM (5 PHÚT)**


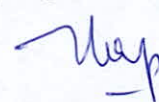
	<b>NỘI DUNG</b>	<b>KHUNG ĐIỂM</b>
<b>2.1</b>	Thực hiện thao tác mang găng tay và tháo găng tay sạch ( <b>4 điểm</b> )	Kiểm tra găng: găng sạch, không bị lủng, đúng size tay (1đ)
		Mang găng tay đúng kỹ thuật (1đ)
		Tháo găng tay đúng kỹ thuật, không để vùng bị dơ dính vào da tay (1đ)
		Bỏ găng tay dơ vào thùng rác vàng (0.5đ)
		Thời gian thực hiện thao toàn bộ thao tác: - ≤ 60s: (0.5đ) - Trên 60s: (0 đ)
<b>2.2</b>	Sắp xếp các bước lý sự cổ trần đồ theo thứ tự đúng ( <b>3 điểm</b> )	1_b) Đặt dấu hiệu cảnh báo chú ý cho những người xung quanh (0.75đ)
		2_d) Dùng kẹp gấp dụng cụ đựng mẫu cho vào túi rác thải lây nhiễm (0.75đ)
		3_a) Trải giấy thấm lên dung dịch bị đổ từ ngoài vào trong. Đồ dung dịch diệt khuẩn lên trên (0.75đ)
		4_c) Ghi chép, báo cáo sự việc với cán bộ phụ trách PXN (0.75đ)
<b>2.3</b>	Kể tên 03 đặc điểm khác nhau cơ bản của Phòng An toàn sinh học cấp 2 và phòng An toàn sinh học cấp 3 ( <b>3 điểm</b> )	Nêu được mỗi ý sau: <b>1 điểm (tối đa 3 điểm)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp 3: có Phòng đệm. Cấp 2: không có</li> <li>- Tủ an toàn sinh học cấp 2/ cấp 3</li> <li>- Cấp 3: Thực hiện xét nghiệm đối với các loại vi sinh vật thuộc nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 3. Nhóm 2: nhóm 1 và nhóm 2.</li> <li>- Cấp 3 có ít nhất 2 nhân viên Xét nghiệm và 1 nhân viên kỹ thuật vận hành phòng xét nghiệm. Cấp 2 không có nhân viên vận hành PXN.</li> <li>- Vị trí đặt nồi hấp: Cấp 3 bắt buộc ở trong phòng. Cấp 2 không bắt buộc.</li> </ul>



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG KHOA ĐIỀU DƯỠNG VÀ KỸ THUẬT Y HỌC		Người biên soạn đề (Ký và ghi rõ họ tên)  ThS. Trinh Thị Ngọc Ái
Đề thi:	Đề 1: <input checked="" type="checkbox"/> Đề 2: <input type="checkbox"/>	Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt (Ký và ghi rõ họ tên)  GS.TS. Lê Văn Hiệp
Môn thi:	<b>THI THỰC HÀNH</b> <b>MÔN KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM CƠ BẢN PNX</b>	
Khóa/Lớp:	K26 - XN1,2,3 - Học kỳ: 1 - Năm học: 2020-2021	

**TRẠM 2: KỸ THUẬT SỬ DỤNG MICROPIPETTE**


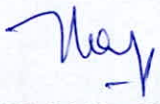
ĐỀ THI		ĐÁP ÁN
<b>Đề 1:</b>	Sử dụng micropipette để pha loãng dung dịch A ban đầu thành 1mL dung dịch mới có nồng độ pha loãng $10^{-2}$	Chuẩn bị 2 tube 1,5 mL ( $10^{-1}$ , $10^{-2}$ ) Chọn P1000, chỉnh về 900 $\mu$ L Hút vào mỗi tube 900 $\mu$ L H <sub>2</sub> O cất (dùng 1 đầu tip xanh) Chọn P200, chỉnh về 100 $\mu$ L Hút 100 $\mu$ L ddA vào tube $10^{-1}$ , hút trộn dd, sau đó hút chuyển 100 $\mu$ L dd từ tube $10^{-1}$ sang tube $10^{-2}$ (dùng 1 đầu tip vàng) Hoặc hút trộn 10 $\mu$ L ddA với 990 $\mu$ L nước cất để được dd pha loãng 1/100 ( $10^{-2}$ )
<b>Đề 2:</b>	Sử dụng micropipette để hút 2.4 mL dung dịch A vào 3 ống nghiệm	Chuẩn bị 3 ống nghiệm 1, 2, 3 Chọn P1000, chỉnh về 800 Hút ddA vào mỗi ống nghiệm 3 lần (dùng 1 đầu tip xanh)
<b>Đề 3:</b>	Sử dụng micropipette để hút dung dịch A và dung dịch B để tạo thành 1.6mL dung dịch phản ứng C có tỉ lệ ddA : ddB là 3:5	Chuẩn bị ống nghiệm C Tỉ lệ A:B=3:5 $\rightarrow$ 600A+1000B=1600C Chọn P1000, hút 1mL dd B vào ống nghiệm C Chọn P1000, chỉnh về 600 $\mu$ L, hút dd A cho vào ống nghiệm C Trộn đều 2 dd A, B

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG KHOA ĐIỀU DƯỠNG VÀ KỸ THUẬT Y HỌC		Người biên soạn đề (Ký và ghi rõ họ tên)  ThS. Trịnh Thị Ngọc Ái
Đề thi:	Đề 1: <input checked="" type="checkbox"/> Đề 2: <input type="checkbox"/>	Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt (Ký và ghi rõ họ tên)  GS.TS. Lê Văn Hiệp
Môn thi:	<b>THI THỰC HÀNH</b> <b>MÔN KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM CƠ BẢN PNX</b>	
Khóa/Lớp:	K26 - XN1,2,3 - Học kỳ: <b>1</b> - Năm học: <b>2020-2021</b>	

### TRẠM 3: KỸ THUẬT ĐẾM TẾ BÀO BẰNG BUỒNG ĐẾM NEUBAUER

STT	Yêu cầu		
1	Chọn quang trường đếm tế bào máu – 4.0đ	a. Thao tác (1.5đ)	- Chuẩn bị (lấy buồng đếm, bật đèn,...) nhanh – 0.5đ - Chọn đúng vật kính cho từng khu vực đếm – 0.5đ x 2
		b. Kết quả (1.5đ)	- Toàn bộ buồng đếm – 0.5đ - Khu vực đếm cụ thể - 1.0đ
		c. Dọn dẹp (1.0đ)	- Đưa bàn kính, vật kính về vị trí ban đầu – 0.5đ - Tắt đèn kính hiển vi – 0.25đ - Cát buồng đếm – 0.25đ
2	Sử dụng kính hiển vi đếm tế bào máu – 6.0đ	a. Xác định vùng đếm tế bào máu ở KHV (2), (3) – 1.0đ	KHV (2) – 0.5đ A. Ô vuông lớn B. Ô vuông trung bình C. Ô vuông nhỏ KHV (3) – 0.5đ A. Ô vuông lớn B. Ô vuông trung bình C. Ô vuông nhỏ
		b. Đếm và ghi nhận số tế bào máu ở KHV (2), (3) – 3.0đ	KHV (2) – 1.0đ Số tế bào máu đếm được:..... KHV (3) – 2.0đ Số tế bào máu đếm được:..... (Số lượng TB < 5, sai lệch 1 TB – 0.5đ) (Số lượng TB > 10, sai lệch < 5% - 2đ, 5 - < 10% - 1.5đ, 10 – 15% - 1.0đ, > 15% - 0.5đ)
		c. Sử dụng công thức tính số tế bào máu có trong một đơn vị thể tích – 2.0đ	- Chọn tính KQ từ KHV (2) hoặc (3) - Chọn thể tích vùng đếm phù hợp – 0.5đ - Áp dụng đúng công thức – 0.5đ - Kết quả phù hợp – 1.0đ (sai lệch < 10% - 1.0đ, 10 - < 25% 0.5đ, > 25% - 0đ)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG KHOA ĐIỀU DƯỠNG VÀ KỸ THUẬT Y HỌC		Người biên soạn đề (Ký và ghi rõ họ tên)  ThS. Trinh Thị Ngọc Ái
Đề thi:	Đề 1: <input checked="" type="checkbox"/> Đề 2: <input type="checkbox"/>	Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt (Ký và ghi rõ họ tên)  GS.TS. Lê Văn Hiệp
Môn thi:	<b>THI THỰC HÀNH</b> <b>MÔN KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM CƠ BẢN PNX</b>	
Khóa/Lớp:	K26 - XN1,2,3 - Học kỳ: 1 - Năm học: 2020-2021	

**TRẠM 4. KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH**

Cán bộ coi thi quan sát thao tác sinh viên, chấm điểm theo bảng kiểm các bước sau trong quy trình kỹ thuật.

STT	NỘI DUNG
7	Cột garo phía trên nơi tiêm 5 - 10 cm
8	Sát khuẩn
9	Căng da.
10	Đâm kim nghiêng góc 30 độ so với cánh tay bệnh nhân, mặt vát kim hướng lên trên
11	Kéo lui nòng, có máu
12	Rút máu từ từ vào ống tiêm cho đủ số lượng yêu cầu
13	Tháo garo
14	Rút kim ra, ấn nhẹ gòn nơi tiêm
15	Tháo và hủy kim
16	Bơm máu nhẹ nhàng vào ống nghiệm
17	Lắc nhẹ ống nghiệm (nếu có chất kháng đông).
18	Dán băng keo cá nhân cho bệnh nhân
19	Vệ sinh bàn lấy máu